

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI
Số: 28 /2016/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Gia Lai, ngày 26 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng
và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Chính
phủ về việc phân loại đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính
phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông,
công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của
Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công
cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2014 của
Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp
và sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình
số 247/TTr-STTTT ngày 12 tháng 4 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này: Quy định về quản lý điểm truy
nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an
tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện,
thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện việc quản lý điểm truy nhập

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI	
ĐẾN	Số: 1603
	Ngày: 30/5/2016
	Chuyển:

Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.... tháng ... năm 2016 và thay thế Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/7/2014 của UBND tỉnh Gia Lai về việc “Ban hành Quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và trò chơi điện tử trên mạng trên địa bàn tỉnh Gia Lai” và Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 24/9/2015 của UBND tỉnh Gia Lai về việc “Sửa đổi Khoản 1, Điều 4 của Quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và trò chơi điện tử trên mạng trên địa bàn tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/7/2014”.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Các DN viễn thông đứng chân trên địa bàn tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Gia Lai, Website tỉnh Gia Lai;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, NC, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành

QUY ĐỊNH

**Về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ
trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28.../2016/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết một số nội dung về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Những nội dung về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet công cộng và dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai không có trong Quy định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 72/2013/NĐ-CP); Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; Thông tư số 24/2014/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 15/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc công bố 04 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực viễn thông và Internet thuộc thẩm quyền giải quyết của ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Mọi tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet công cộng và dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai phải thực hiện theo Quy định này.

Điều 3. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Tổng diện tích phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh được quy định cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu là 50 m² tại các xã, phường thuộc thành phố Pleiku.

2. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 40 m² tại thị trấn thuộc các huyện; các xã, phường thuộc thị xã An Khê và thị xã Ayun Pa.

3. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 30 m² tại khu vực các xã còn lại trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng

1. Đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử được phép hoạt động từ 8^h00' đến 22^h00' hàng ngày.

2. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân theo giờ mở, đóng cửa của địa điểm.

3. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được phép hoạt động từ 08^h00' đến 22^h00' hàng ngày theo quy định tại Khoản 8 Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

Điều 5. Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận

Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì việc cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuộc địa giới hành chính do mình quản lý.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Trực tiếp thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực Internet, trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh; có nhiệm vụ phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác quản lý và làm đầu mối tiếp nhận, xử lý thông tin đối với thông tin trong lĩnh vực Internet của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

b) Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

c) Cập nhật danh sách các trò chơi điện tử đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi điện tử đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông; chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, Phòng Văn hóa thông tin cấp huyện thông báo cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì và phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử để phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn.

f) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ các phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thị xã, thành phố trong việc thanh tra, kiểm tra hoạt động và xử lý vi phạm của đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và người sử dụng dịch vụ trong lĩnh vực Internet tại địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Công an tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan chức năng có liên quan thực hiện các biện pháp nghiệp vụ đảm bảo an ninh quốc gia và phòng, chống tội phạm đối với hoạt động trong lĩnh vực Internet.

b) Hướng dẫn các doanh nghiệp, chủ các điểm cung cấp dịch vụ Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;

c) Chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra, thanh tra và xử lý các hành vi vi phạm các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn thông tin, an ninh thông tin đối với điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

d) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn công an các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan tại địa phương thực hiện công tác quản lý các hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tuyên truyền, vận động, phổ biến kiến thức cho gia đình, cộng đồng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc quản lý, giáo dục và bảo vệ trẻ em trước những tác động tiêu cực của việc tham gia truy nhập Internet và các trò chơi điện tử. Triển khai các biện pháp can thiệp và hỗ trợ kịp thời những trường hợp trẻ em bị xâm hại trong môi trường mạng Internet.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, định hướng cho học sinh, sinh viên sử dụng các dịch vụ Internet và trò chơi trên mạng lành mạnh, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên sử dụng Internet vào các hoạt động có ích, thiết thực trong học tập, cuộc sống của bản thân và gia đình.

b) Triển khai các biện pháp cảnh báo, giám sát học sinh, sinh viên để tránh

khỏi các tác động tiêu cực của nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet.

c) Tổ chức đào tạo về an toàn thông tin trong hệ thống các trường đại học, cao đẳng thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

d) Phối hợp với Tỉnh đoàn, chỉ đạo đưa các nội dung sử dụng dịch vụ trong lĩnh vực Internet lành mạnh trong hoạt động đoàn, hội, đội tại nhà trường.

e) Phối hợp với các cơ quan chức năng ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về cung cấp, sử dụng dịch vụ hoạt động trong lĩnh vực Internet đối với trường học, đối với cán bộ, giáo viên, học sinh.

f) Chỉ đạo các trường học chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân, Công an xã, phường, thị trấn nơi trường đứng chân và Ban đại diện phụ huynh học sinh của trường trong công tác quản lý, giáo dục, nâng cao ý thức sử dụng dịch vụ Internet lành mạnh, khai thác thông tin điện tử trên Internet phục vụ cho việc nghiên cứu, học tập; có biện pháp cụ thể nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học chơi trò chơi điện tử.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tiếp nhận hồ sơ, xem xét cấp và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trong hoạt động Internet dưới hình thức đại lý đối với các loại hình doanh nghiệp, trừ hộ kinh doanh cá thể theo quy định của pháp luật.

b) Kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trong việc cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng dưới hình thức hộ kinh doanh cá thể theo quy định của pháp luật.

6. Sở Tài chính:

Có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thu lệ phí khi Bộ Tài chính ban hành quy định về lệ phí cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và công tác quản lý tài chính theo quy định hiện hành.

7. Sở Công thương:

Chỉ đạo Chi cục quản lý thị trường chủ trì hoặc phối hợp các đoàn liên ngành thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm các quy định pháp luật về thương mại đối với các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực Internet tại địa phương theo thẩm quyền.

b) Niêm yết công khai điều kiện, trình tự và các thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại trụ sở cơ quan cấp giấy chứng nhận.

c) Tiếp nhận hồ sơ, xem xét cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh

doanh đại lý Internet; giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng dưới hình thức hộ kinh doanh cá thể theo các quy định về quản lý trong lĩnh vực Internet và các quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh.

d) Tổ chức, chỉ đạo các phòng chức năng phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

e) Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, thông tin điện tử trên mạng, quản lý điểm truy nhập Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử theo giấy chứng nhận đã đăng ký tại địa phương đảm bảo tất cả cơ sở kinh doanh được thanh tra hoặc kiểm tra ít nhất 1 lần/năm.

f) Định kỳ hàng quý Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng về Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện quản lý, theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

g) Hỗ trợ và phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm đối với điểm truy nhập Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tại địa phương.

9. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet:

a) Ký hợp đồng đại lý Internet và cung cấp dịch vụ Internet với các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật.

b) Định kỳ 01 năm một lần tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các điểm cung cấp dịch vụ đã ký hợp đồng đại lý với mình về các quy định pháp luật trong quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet, trò chơi điện tử trên mạng các quy định về an toàn an ninh thông tin và các giải pháp kỹ thuật phù hợp để đại lý thực hiện tốt nhiệm vụ hướng dẫn khách hàng sử dụng dịch vụ vào những mục đích lành mạnh.

c) Tạm ngừng cung cấp dịch vụ theo các điều khoản của hợp đồng hoặc theo văn bản yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi các cơ sở kinh doanh vi phạm các điều nghiêm cấm liên quan đến các hoạt động trong lĩnh vực Internet, trò chơi điện tử công cộng.

d) Hướng dẫn, cung cấp thông tin, giám sát việc thực hiện hợp đồng của các đại lý Internet; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, người sử dụng dịch vụ.

e) Báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) cho Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định về tình hình phát triển, hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng gồm đại lý Internet; điểm truy

nhập Internet công cộng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác có hợp đồng đại lý Internet ký với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh các vấn đề cần điều chỉnh thì các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Võ Ngọc Thành